

Số: 587/QĐ-UBND

Ia Pa, ngày 13 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy trình cấp mới, cấp lại và điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG (Khí dầu mỏ hóa lỏng) chai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

Căn cứ Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa;

Căn cứ Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về việc công bố Danh mục gồm 03 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Công văn số 759/SCT-QLTM ngày 13/7/2018 của Sở Công thương tỉnh Gia Lai về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 87/2018/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 01/TTr-KT&HT ngày 31/7/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình cấp mới, cấp lại và điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG (Khí dầu mỏ hóa lỏng) chai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện.

**Điều 2.** Phòng Kinh tế và Hạ tầng có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện tổ chức thực hiện việc niêm yết, đăng tải công khai đầy đủ nội dung Quy trình này tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, Trang thông tin điện tử huyện theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Công thương (b/c);
- TT huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, Diển.



Nguyễn Thế Hùng

## **QUY TRÌNH**

**Về việc ban hành Quy trình cấp mới, cấp lại và điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG (Khí dầu mỏ hóa lỏng) chai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của Chủ tịch UBND huyện Ia Pa)*

### **I. CƠ QUAN THỰC HIỆN VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

**1. Cơ quan thực hiện TTHC cấp mới, cấp lại và điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện Ia Pa.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Ia Pa.
- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện.

**2. Đối tượng thực hiện TTHC:**

- Tổ chức, cá nhân, thương nhân có cửa hàng bán lẻ LPG chai được thành lập theo quy định của pháp luật.

### **II. ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT VÀ TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

**1. Định nghĩa, từ viết tắt**

- UBND: Ủy ban nhân dân.
- LPG (tên tiếng Anh: Liquefied Petroleum Gas): Khí dầu mỏ hóa lỏng là sản phẩm hydrocacbon có nguồn gốc dầu mỏ với thành phần chính là propan (công thức hóa học  $C_3H_8$ ) hoặc butan (công thức hóa học  $C_4H_{10}$ ) hoặc hỗn hợp của cả hai loại này.
- TTHC: Thủ tục hành chính.
- GCN: Giấy chứng nhận.

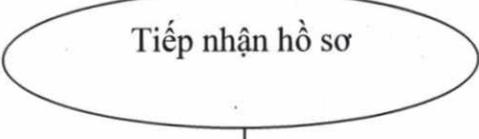
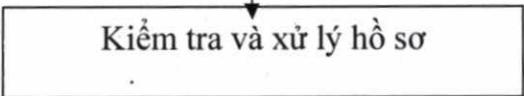
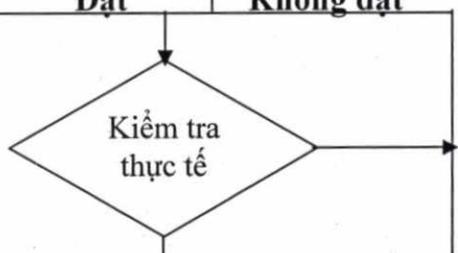
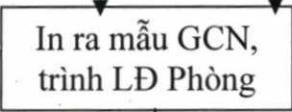
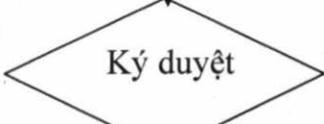
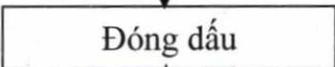
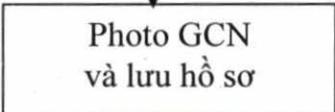
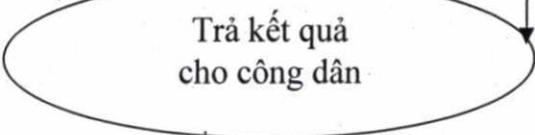
**2. Tài liệu viện dẫn**

- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;
- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa;
- Quyết định số 2454/QĐ-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ bãi bỏ trong lĩnh vực Kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc công bố Danh mục gồm 03 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai;
- Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

- Công văn số 759/SCT-QLTM ngày 13/7/2018 của Sở Công thương tỉnh Gia Lai về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 87/2018/NĐ-CP.

### III. NỘI DUNG

#### 1. Lưu đồ

Trách nhiệm	Sơ đồ qui trình	Biểu mẫu
CB phụ trách cấp GCN thuộc Phòng Kinh tế và Hạ tầng		Đơn cấp giấy chứng nhận theo mẫu 05, 12 ban hành kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
CB phụ trách cấp GCN thuộc Phòng Kinh tế và Hạ tầng		Biên nhận hồ sơ theo mẫu của phòng ban hành
CB phụ trách cấp GCN thuộc Phòng Kinh tế và Hạ tầng		Biên bản thẩm định mẫu của phòng ban hành
CB phụ trách cấp GCN thuộc Phòng Kinh tế và Hạ tầng		Giấy chứng nhận theo mẫu 06 ban hành kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí
Lãnh đạo UBND huyện Ia Pa		
Văn phòng HĐND-UBND huyện Ia Pa		Thu nộp lệ phí, quản lý phí thẩm định theo thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính
Văn phòng HĐND-UBND huyện Ia Pa		Vào Sổ theo dõi cấp phép theo mẫu phòng ban hành.
CB phụ trách cấp GCN thuộc Phòng Kinh tế và Hạ tầng		

## **2. Diễn giải**

### **2.1. Hướng dẫn lập hồ sơ**

#### **\* Trường hợp cấp lần đầu GCN:**

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- Bản sao hợp đồng bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực.

- Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.

- Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

- Thời hạn GCN: 10 (mười) năm kể từ ngày cấp.

#### **\* Trường hợp cấp lại GCN:**

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện được cấp lại trong trường hợp: Bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng;

- Nội dung, thời hạn Giấy chứng nhận cấp lại không thay đổi. Giấy chứng nhận cấp lại phải có quy định hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng;

- Hồ sơ, thủ tục cấp lại gồm: Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Trên cơ sở kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận được lưu, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp lại Giấy chứng nhận.

#### **\* Trường hợp điều chỉnh GCN**

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện được điều chỉnh trong trường hợp: Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở chính; thay đổi thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký;

- Hồ sơ, thủ tục điều chỉnh gồm: Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí; Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi;

- Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận không thay đổi.

## **2.2. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ**

### **a) Trường hợp cấp mới GCN**

#### **Bước 1: Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ**

Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo và yêu cầu cơ sở bổ sung hồ sơ. Quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà

cơ sở không có phản hồi, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận có quyền hủy hồ sơ.

## **Bước 2: Thành lập Tổ thẩm định thực tế tại cơ sở**

Trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở.

Tổ thẩm định thực tế tại cơ sở do cơ quan được ủy quyền thẩm định ban hành quyết định thành lập. Tổ thẩm định gồm 03 (ba) thành viên, trong đó phải có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên làm công tác chuyên môn hoặc quản lý về lĩnh vực công thương. Tổ trưởng thẩm định chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở.

- Nội dung thẩm định thực tế tại cơ sở: Đối chiếu thông tin và kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận gửi cơ quan có thẩm quyền với hồ sơ gốc lưu tại cơ sở.

Thẩm định điều kiện đảm bảo an toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo quy định.

- Kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở: Kết quả thẩm định phải ghi rõ “Đạt” hoặc “Không đạt” vào Biên bản thẩm định điều kiện đảm bảo an toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu.

(Đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai phải đảm bảo An toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Điều 53 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí).

Trường hợp “**Không đạt**” phải ghi rõ lý do trong Biên bản thẩm định và không cấp giấy chứng nhận.

Biên bản thẩm định thực tế tại cơ sở được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, Đoàn thẩm định, giữ 01 (một) bản và cơ sở giữ 01 (một) bản.

## **Bước 3: Cấp Giấy chứng nhận**

Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu 06 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

### **- Lệ phí:**

+ Đối với tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

+ Đối với hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

### **b) Trường hợp cấp lại GCN**

#### **\* Bước 1: Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ**

Trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo và yêu cầu cơ sở bổ sung hồ sơ. Quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không có phản hồi, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận có quyền hủy hồ sơ.

- Không đi thẩm định thực tế tại cơ sở.

## **\* Bước 2: Cấp lại GCN**

Trên cơ sở kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận được lưu, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp lại Giấy chứng nhận cho cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu 06 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

- **Lệ phí:** Không.

### **c) Điều chỉnh GCN**

**\* Đối với trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh, thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký:**

#### **Bước 1: Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ**

- Trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo và yêu cầu cơ sở bổ sung hồ sơ. Quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không có phản hồi, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận có quyền hủy hồ sơ.

- Không đi thẩm định thực tế tại cơ sở

#### **Bước 2: Điều chỉnh GCN**

Trên cơ sở kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận được lưu, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp lại Giấy chứng nhận cho cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu 06 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận không thay đổi.

- **Lệ phí:** Không.

**\* Đối với trường hợp thay đổi địa điểm kinh doanh, cửa hàng, kho hàng:**

#### **Bước 1: Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ**

Trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo và yêu cầu cơ sở bổ sung hồ sơ. Quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không có phản hồi, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận có quyền hủy hồ sơ.

#### **Bước 2: Thành lập Tổ thẩm định thực tế tại cơ sở**

Trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả kiểm tra hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền tổ chức thẩm định thực tế tại cơ sở.

Tổ thẩm định thực tế tại cơ sở do cơ quan được ủy quyền thẩm định ban hành quyết định thành lập. Đoàn thẩm định gồm 03 (ba) thành viên, trong đó phải có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên làm công tác chuyên môn hoặc quản lý về lĩnh vực công thương. Trưởng đoàn thẩm định chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở.

- **Nội dung thẩm định thực tế tại cơ sở:** Đối chiếu thông tin và kiểm tra tính pháp

lý của hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận gửi cơ quan có thẩm quyền với hồ sơ gốc lưu tại cơ sở;

Thẩm định điều kiện đảm bảo an toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo quy định.

- **Kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở:** Kết quả thẩm định phải ghi rõ “Đạt” hoặc “Không đạt” vào Biên bản thẩm định điều kiện đảm bảo an toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu.

Đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai phải đảm bảo An toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Điều 53 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Trường hợp “Không đạt” phải ghi rõ lý do trong Biên bản thẩm định và không cấp giấy chứng nhận.

Biên bản thẩm định thực tế tại cơ sở được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, Đoàn thẩm định, giữ 01 (một) bản và cơ sở giữ 01 (một) bản.

- **Cấp Giấy chứng nhận:** Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu 06 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận không thay đổi.

- **Lệ phí:**

- Đối với tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Đối với hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**2.3. Trả kết quả cho công dân:** Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân kịp thời theo quy định

#### IV. HỒ SƠ CÔNG VIỆC:

TT	Hồ sơ gồm	Bộ phận quản lý	Cách lưu	Thời gian lưu
1	Toàn bộ hồ sơ nêu tại 2.1	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Thời gian và Số GCN	10 năm
2	Giấy Chứng nhận (bản sao)	Văn Phòng HĐND-UBND huyện	Thời gian và Số GCN	10 năm